TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:88/2020/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình , ngày 25 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 7, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58,Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2015.

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu miễn, giảm, thu nộp,quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án .

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc " Xin ly hôn" giữa :

Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Thu Tr** - sinh năm 1988
HKTT: Số 37/1142 Đường L , phường Ng , quận B, Hà Nội
Chỗ ở: Số 24/165 ngõ Ch , phường Kh, quận Đ, Hà Nội
Bị đơn: Anh Nguyễn Nam Th – sinh năm 1976
HKTT và chỗ ở : Số 37/1142 Đường L, phường Ng , quận B, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Nguyễn Nam Th có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ng, quận B, Hà Nội .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 65/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành,không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1-Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

-*Về quan hệ hôn nhân :*Công nhận thuận tình ly hôn giữa :

Chị Bùi Thị Thu Tr và anh Nguyễn Nam Th

-*Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân chị Tr và anh Th có 01 con chung Nguyễn Gia H sinh ngày 22/12/2009. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho anh Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.Chị Tr đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác. Chị Tr có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

-*Về tài sản chung, Về nhà đất ở chung, Về khoản nợ chung* : Không có không yêu cầu giải quyết.

-*Về án phí ly hôn sơ thẩm* : Chị Tr tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí giải quyết vụ án hôn nhân đình. Xác nhận chị đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0024194 ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Ba Đình. Chị Tr được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận :
-VKSND quận Ba Đình
-Chi cục THADS quận Ba Đình
- UBND phường Ng , quận B , Hà Nội
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thủy